|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 50/2024/QĐ-UBND | *Hà Giang, ngày  31  tháng 10 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng,

vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang, như sau:

1. Đơn giá bồi thường thiệt hại

a) Đơn giá bồi thường thiệt hại vật nuôi là thủy sản: Phụ lục I kèm theo.

b) Đơn giá bồi thường thiệt hại vật nuôi khác: Phụ lục II kèm theo.

c) Đơn giá bồi thường thiệt hại cây Lâm nghiệp: Phụ lục III kèm theo.

d) Đơn giá bồi thường thiệt hại cây hằng năm: Phụ lục IV kèm theo.

2. Đối với những cây trồng, vật nuôi không quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này thì Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường xác định đơn giá bồi thường theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 103, Luật đất đai năm 2024 và theo thực tế tại thời điểm thu hồi đất, cụ thể:

a) Đối với cây hằng năm, mức bồi thường được tính bằng giá trị sản lượng của vụ thu hoạch đối với cây trồng đó. Giá trị sản lượng của vụ thu hoạch được tính theo năng suất của vụ cao nhất trong 03 năm trước liền kề của loại cây trồng đó tại địa phương và đơn giá bồi thường;

b) Đối với cây lâu năm, mức bồi thường được tính theo giá trị thiệt hại thực tế của vườn cây.

Đối với cây lâu năm là loại cho thu hoạch nhiều lần mà đang trong thời kỳ thu hoạch thì mức bồi thường được tính bằng sản lượng vườn cây còn chưa thu hoạch tương ứng với số năm còn lại trong chu kỳ thu hoạch và đơn giá bồi thường;

c) Đối với cây trồng chưa thu hoạch nhưng có thể di chuyển đến địa điểm khác thì được bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại thực tế do phải di chuyển, phải trồng lại.

d) Đối với cây rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, cây rừng tự nhiên giao cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trồng, quản lý, chăm sóc, bảo vệ thì bồi thường theo giá trị thiệt hại thực tế của vườn cây; tiền bồi thường được phân chia cho người quản lý, chăm sóc, bảo vệ theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp;

e) Khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển thì được bồi thường thiệt hại thực tế theo mức bồi thường cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

3. Khi có biến động Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét điều chỉnh, bổ sung đối với danh mục cây trồng, vật nuôi tại Quyết định này cho phù hợp với thực tế và các quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 2**. **Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh hướng dẫn thực hiện quy định đơn giá bồi thường về cây trồng, vật nuôi bị thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất; hướng dẫn xử lý và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Các Sở, ban, ngành của tỉnh: có trách tổ chức thực hiện quy định đơn giá bồi thường về cây trồng, vật nuôi bị thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất nhiệm; phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônhướng dẫn xử lý và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

3. Uỷ ban nhân dân cấp huyện: tổ chức thực hiện quy định đơn giá bồi thường về cây trồng, vật nuôi bị thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất; giải quyết kịp thời những vướng mắc khó khăn trong quá trình thực hiện.

4. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ bổi thường, hỗ trợ, tái định cư: Lập, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định đơn giá về cây trồng, vật nuôi bị thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất cùng phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, hợp lý của số liệu kiểm kê, đo, đếm cây trồng, vật nuôi trong phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

**Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Đối với những công trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi và đang thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án đã phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo phương án huyện đã phê duyệt.

2. Đối với công trình, dự án đã có quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được cấp có thẩm quyềnphê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cây trồng vật nuôi thì việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ cây trồng vật nuôi theo Quyết định này.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 11 năm 2024 và thay thế Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND tỉnh về việc Quy định mức bồi thường thiệt hại vật nuôi là thủy sản khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:* - Như Điều 4;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Nông nghiệp và PTNT;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp; - Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực HĐND tỉnh; - Chủ tịch các PCT UBND tỉnh; - Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Trung tâm thông tin – Công báo tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Sở Tư Pháp; - Lưu: VT, KTTH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)*  **Nguyễn Văn Sơn** |